

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Số: 22/NQ/QNS-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 4 năm 2019

## **NGHỊ QUYẾT**

**Tại phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản lần thứ 5, ngày 18/4/2019**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2019 ngày 30/3/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ/QNS-HĐQT ngày 04/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ Biên bản Tổng hợp lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng Quản trị Công ty số 21/BB/QNS-HĐQT ngày 18/4/2019, phiên họp lần thứ 5.

Sau khi nghiên cứu nội dung Công văn số 20/QNS-HĐQT ngày 13/4/2019, các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã tham gia và biểu quyết thống nhất.

## **QUYẾT NGHỊ**

### **Điều 1. Quyết định**

#### **1. Ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu:**

- Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 10/05/2019
- Tỷ lệ thực hiện: 10:2 (Người sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 02 cổ phiếu mới)
- Địa điểm thực hiện:
  - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
  - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại phòng Tài chính – kế toán, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi số 02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi và xuất trình chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ khác có liên quan.
- Các nội dung khác thực hiện theo Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 tại Nghị quyết số 15/NQ/QNS-ĐHĐCĐ2019 ngày 30/3/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nghị quyết số 19/NQ-QNS-HĐQT ngày 04/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.



**2. Triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 30/3/2019:**

- **Số lượng cổ phiếu phát hành:** 5.851.492 cổ phần, tương ứng 2% số lượng cổ phần đang lưu hành (292.574.609 CP).

- **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông.

- **Nguyên tắc xác định giá bán:**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 30/3/2019, giá bán là giá trên sổ sách kế toán tại thời điểm 31/12/2018: **21.147** đồng/cổ phần.

- **Số lượng người lao động được lựa chọn tham gia chương trình là:** 50 người.

- **Tiêu chí phân nhóm, số lượng cổ phần phân phối và xử lý cổ phiếu trong trường hợp người lao động không mua hết:**

+ Tiêu chí phân phối cổ phần cho người lao động dựa vào tiêu chuẩn đã được xác định. Căn cứ vào chức vụ, cương vị công tác trong Công ty, đơn vị và mức độ đóng góp vào hiệu quả chung của Công ty để phân bổ số lượng cổ phần cho từng nhóm đối tượng.

+ Lượng cổ phần phát hành được chia thành 06 mức tương ứng với 06 nhóm sau đây:

TT	Nhóm	Số người	Hệ số	Mức phân bổ/Nhóm	Tổng cộng cổ phần
1	Nhóm 1	1	2	489.680	489.680
2	Nhóm 2	3	1.4	342.765	1.028.295
3	Nhóm 3	9	1	244.832	2.203.488
4	Nhóm 4	8	0.5	122.416	979.328
5	Nhóm 5	18	0.2	48.966	881.388
6	Nhóm 6	11	0.1	24.483	269.313
	<b>Tổng cộng</b>	<b>50</b>			<b>5.851.492</b>

+ Danh sách cụ thể người lao động được lựa chọn của từng nhóm và số lượng cổ phần được phân bổ cho từng người được đính kèm theo nghị quyết này.

+ Trường hợp người lao động chỉ đăng ký mua một phần hoặc không mua số cổ phần được quyền mua: Hội đồng quản trị theo nội dung ủy quyền đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua, được quyền quyết định phương án xử lý đối với số cổ phần không mua hết (bao gồm cả việc phân phối lại cho các đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy phù hợp) với điều kiện chào bán không được thuận lợi hơn điều kiện chào bán cho người lao động theo chương trình lựa chọn hoặc không phát hành số lượng cổ phần đó.

**- Hạn chế chuyển nhượng:**

+ Cổ phần được bán cho người lao động có lựa chọn không được chuyển nhượng trong thời hạn 03 năm kể từ thời điểm phát hành.

+ Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động đã được mua cổ phần theo chương trình lựa chọn xin chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty vì bất cứ lý do nào (*trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ hoặc trường hợp bất khả kháng như chết, tai nạn nặng không thể tiếp tục làm việc được*) thì Công Đoàn Công ty – tổ chức đại diện cho người lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của người lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình lựa chọn trước khi giải quyết các thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động và giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

**- Thời gian thực hiện phát hành:** Trong tháng 5/2019 (*sau ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu*), sau khi báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và công bố thông tin theo quy định.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

Hội đồng Quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty:

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã quyết nghị theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

- Tổ chức thu tiền mua cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty sau khi có ý kiến chấp thuận của UBCKNN.

- Thực hiện đăng ký chứng khoán bổ sung và thay đổi đăng ký giao dịch sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành:**

- Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3, TV. BKS;
- Các phòng ban, đơn vị cty;
- Phòng CNTT để CBTT
- VP. Đảng ủy, Cđoàn, ĐTN;
- Lưu N.PTQT Cty; HC Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Thành Đàng

1594,  
IG T,  
PH  
JON  
JANG  
G NG

**DANH SÁCH, NHÓM VÀ SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN PHÂN BỔ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**  
(Kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/NQ/QNS-HĐQT ngày 18/04/2019)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Nhóm	Số lượng cổ phần phân bổ
<b>I</b>	<b>CÁN BỘ QUẢN LÝ CÔNG TY</b>				
1	Võ Thành Đăng	Tổng giám đốc	Văn phòng Cty	1	489.680
2	Nguyễn Hữu Tiên	Phó Tổng giám đốc	Văn phòng Cty	2	342.765
3	Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	Văn phòng Cty	2	342.765
4	Ngô Văn Tụ	TV. HĐQT	NM Vinasoy	2	342.765
5	Đặng Phú Quý	TV. HĐQT	Cty Thành Phát	3	244.832
6	Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban kiểm soát	Văn phòng Cty	3	244.832
7	Nguyễn Chí	TT. Thi đua	Văn phòng Cty	6	24.483
<b>II</b>	<b>CÁC PHÒNG, BAN CÔNG TY</b>				
8	Phạm Đức Phước	Trưởng phòng	HC-TC-KHTH	3	244.832
9	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Phó phòng	HC-TC-KHTH	4	122.416
10	Nguyễn Thành Huy	Phó phòng	HC-TC-KHTH	5	48.966
11	Nguyễn Đăng Khoa	Phó phòng	KT-XDCB	5	48.966
12	Nguyễn Chí Tri	Chuyên viên	KT-XDCB	5	48.966
13	Nguyễn Vũ Tùng	Chuyên viên	KT-XDCB	5	48.966
14	Nguyễn Tấn Đức	Chuyên viên	KT-XDCB	5	48.966
15	Huỳnh Thanh Hiệp	Phó PT Phòng	KCS	6	24.483
16	Bùi Thủ	Trưởng phòng	CNTT	6	24.483
17	Nguyễn Thế Bình	Kế toán trưởng	TCKT	3	244.832
18	Trần Thị Xuân Hiền	Phó phòng	TCKT	5	48.966
<b>III</b>	<b>CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN</b>				
19	Huỳnh Sơn Hải	Phó Giám đốc	VNS QN	3	244.832
20	Võ Văn Huy Hoàng	Giám đốc Nhà máy	VNS BD	3	244.832
21	Ngô Anh Tịnh	Giám đốc khối	VNS QN	3	244.832
22	Nguyễn Hồng Quảng	Giám đốc khối	VNS QN	3	244.832
23	Nguyễn Đình Mẫn	Giám đốc Nhà máy	VNS BN	3	244.832
24	Phạm Viết Tinh	TP. Dự án	VNS QN	4	122.416
25	Nguyễn Niệm	TP. Nghiên cứu phát triển	VNS QN	4	122.416
26	Phùng Thị Đông Thi	TP. Chất lượng	VNS QN	4	122.416
27	Trần Thị Mỹ Hạnh	PP. Bán hàng	VNS QN	4	122.416
28	Trần Thị Thanh Thảo	PP. TCKT	VNS QN	4	122.416
29	Hoàng Minh Vương	PP. Bán hàng	VNS QN	4	122.416
30	Nguyễn Phúc Đức	Giám đốc khối	VNS QN	5	48.966
31	Nguyễn Quốc Thịnh	TP. Sản xuất	VNS QN	5	48.966
32	Nguyễn Ngọc Duân	TP. Bảo trì	VNS BN	5	48.966
33	Nguyễn Quang Hiệp	TP. Sản xuất	VNS BD	5	48.966
34	Võ Văn Phương	TT. Bán hàng	VNS QN	6	24.483
35	Võ Văn Dũng	TT. Bán hàng	VNS QN	6	24.483
36	Lê Bá Bé	TT. Bán hàng	VNS QN	6	24.483
37	Nguyễn Văn Lượng	TT. Bán hàng	VNS QN	6	24.483
38	Trần Quang Kiên	Giám đốc	NM Đường An Khê	5	48.966
39	Nguyễn Xuân Phước	Phó Giám đốc	NM Đường An Khê	5	48.966
40	Nguyễn Hoàng Phước	Phó Giám đốc	NM Đường An Khê	5	48.966
41	Đặng Hồng Việt	Phó Giám đốc	NM Đường An Khê	5	48.966
42	Mai Văn Phường	TP. Kỹ thuật	NM Đường An Khê	6	24.483
43	Nguyễn Đình Buôn	Giám đốc	NM Đường Phở Phong	5	48.966

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Nhóm	Số lượng cổ phần phân bổ
44	Nguyễn Đức Tiến	Giám đốc	NM Bia	5	48.966
45	Bùi Hùng	Phó Giám đốc	NM Nước khoáng	5	48.966
46	Võ Đức Nông	Phó Giám đốc	NM Nước khoáng	6	24.483
47	Nguyễn Thái Hậu	Phó Giám đốc	Cty Thành Phát	4	122.416
48	Lê Văn Thạch	Trưởng CN HCM	Cty Thành Phát	5	48.966
49	Nguyễn Đình Chính	Giám đốc	XN Cơ giới	6	24.483
50	Võ Văn Chí	Quản đốc	PX Sản xuất hơi	6	24.483
<b>Tổng cộng</b>					<b>5.851.492</b>

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature: Võ Thành Dàng*

*Printed name: Võ Thành Dàng*